

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19/8/2022, Phạm Văn M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 543.41 của gia đình đi từ thôn Kh, xã M, huyện B đến thị trấn Ch, huyện B với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến công Trung tâm y tế huyện B thuộc tiểu khu 2, thị trấn Ch, M nhìn thấy một người đàn ông không quen biết có biểu hiện là người nghiện chất ma túy nên dừng xe vào hỏi mua ma túy, được người đàn ông đồng ý, M đưa cho người đàn ông số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) được 01 gói bên trong có 02 gói ma túy, loại heroine. Mua được ma túy, M cất ma túy vào túi áo đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về, khi đến thôn N, xã M, huyện B thì bị Công an xã M, huyện B dừng xe kiểm tra, M đã tự khai báo đang cất giữ ma túy trong túi áo, Công an xã M tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói bên trong có 02 gói chứa chất dạng cục, bột màu trắng nghi ma túy của M niêm phong vào phong bì ký hiệu A1. Ngoài ra, còn tạm giữ của Phạm Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL, 01 xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 543.41, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh than. Xác định vụ việc vượt quá thẩm quyền, Công an xã M, huyện B đã chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể, khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở và các công trình phụ cận có liên quan của Phạm Văn M tại thôn Kh, xã M, huyện B. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến hành vi vi phạm của M.

Tiến hành mở niêm phong phong bì ký hiệu A1 để cân xác định khối lượng 01 gói bên trong có 02 gói chứa chất dạng cục, bột màu trắng thu giữ của Phạm Văn M được 0,22g (Không thấy hai hai gam). Đã niêm phong phong bì, giấy gói cũ vào phong bì ký hiệu B2 và niêm phong 0,22 gam chất dạng cục, bột màu trắng vào phong bì ký hiệu B1 để trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định.

Kết luận giám định số 176/KL-KTHS ngày 26/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,22g (Không thấy hai hai gam).*

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKSBB ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Phạm Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)....

c) *Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.....*

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38/BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn M từ 12 - 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 19/8/2022 đến ngày 26/8/2022).

+ Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập, không có tài sản và thuộc hộ cận nghèo nên miễn hình phạt bổ sung.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 29; Điều 33; Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 244 Luật Dân sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T163 bên trong phong bì có chứa: Mẫu vật còn lại sau giám định là 0,18g (Không phải mười tám gam) cùng phong bì, bao gói cũ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì có ghi “Vụ Phạm Văn M (1987) tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 19/8/2022” ký hiệu “T163”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được cùng 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa phong bì, giấy gói cũ vụ Phạm Văn M; 01 áo sơ mi, dài tay, màu xanh than, áo cũ đã qua sử dụng không có giá trị.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động có bàn phím, màu đen, nhãn hiệu ITEL, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

+ Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ, đen, biển kiểm soát 97B1- 543.41, để hóa giá sung công quỹ nhà nước 1/2 giá trị xe, còn 1/2 giá trị xe trả lại cho chị Đặng Thị H.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn tiền án phí, cho nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt, thông qua bản luận cứ bào chữa cho rằng: Về tội danh và về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật, tuy nhiên, xét đến hoàn cảnh gia đình của bị cáo, trình độ nhận thức và hiểu biết về pháp luật còn thấp. Do đó, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt thấp nhất, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Bê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo, những người chứng kiến vắng mặt. Tuy nhiên, người bào chữa đã có bản luận cứ bào chữa cho bị cáo gửi cho Hội đồng xét xử, những người chứng kiến tại cơ quan điều tra họ đã có lời khai đầy đủ. Việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án. Căn cứ Điều 291, Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Theo các biên bản lời khai của bị cáo, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng và lời khai của bị cáo tại phiên tòa: Hồi 16 giờ ngày 19/8/2022, tại thôn N, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác của Công an xã M, huyện B phát hiện, bắt quả tang Phạm Văn M về hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy, loại heroine có tổng khối lượng 0,22g (Không phải hai hai gam), mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã cấu thành tình tiết định khung “*Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.....*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo Phạm Văn M đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo có

nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, cho nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ đó là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51/BLHS. Do tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải có thời gian cải tạo đối với bị cáo, mới giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B có thu 01 phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T163 bên trong phong bì có chứa: Mẫu vật còn lại sau giám định là 0,18g (Không phải mười tám gam) cùng phong bì, bao gói cũ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì có ghi "Vụ Phạm Văn M (1987) tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 19/8/2022" ký hiệu "T163", mặt sau có 03 chữ ký không đọc được cùng 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa phong bì, giấy gói cũ vụ Phạm Văn M; 01 điện thoại di động có bàn phím, màu đen, nhãn hiệu ITEL, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ, đen, biển kiểm soát 97B1- 543.41; 01 áo sơ mi, dài tay, màu xanh than. Hội đồng xét xử xét thấy, đối với 01 phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T163 bên trong phong bì có chứa: Mẫu vật còn lại sau giám định là 0,18g (Không phải mười tám gam) cùng phong bì, bao gói cũ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì có ghi "Vụ Phạm Văn M (1987) tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 19/8/2022" ký hiệu "T163", mặt sau có 03 chữ ký không đọc được cùng 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa phong bì, giấy gói cũ vụ Phạm Văn M và 01 áo sơ mi, dài tay, màu xanh than không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động có bàn phím, màu đen, nhãn hiệu ITEL, điện thoại cũ đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án, trả lại cho bị cáo; Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ, đen, biển kiểm soát 97B1- 543.41 tịch thu hóa giá để sung quỹ nhà nước 1/2 giá trị của chiếc xe máy, 1/2 giá trị của chiếc xe máy trả lại cho chị Đặng Thị H.

[7] Về hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 điều 249/BLHS đó là "Phạt tiền", xét thấy tại biên bản xác minh có trong hồ sơ vụ án thể hiện bản thân bị cáo không có việc làm thường xuyên và không có thu nhập ổn định, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo cho nên miễn hình phạt bổ sung là "Phạt tiền" đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy trên, theo lời khai của bị cáo về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua với một người đàn ông tại tiểu khu 2, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn bị cáo không quen biết nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí. Bị cáo là người đồng bào dân tộc và hiện nay đang sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ cận

nghèo tại địa phương và có đơn xin miễn tiền án phí, cho nên Hội đồng xét xử miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo Phạm Văn M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38/BLHS.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 19/8/2022 đến ngày 26/8/2022. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS; Điều 29; Điều 33; Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 244 Luật Dân sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T163 bên trong phong bì có chứa: Mẫu vật còn lại sau giám định là 0,18g (Không phải mười tám gam) cùng phong bì, bao gói cũ. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn. Mặt trước phong bì có ghi “Vụ Phạm Văn M (1987) tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 19/8/2022” ký hiệu “T163”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được cùng 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa phong bì, giấy gói cũ vụ Phạm Văn M; 01 áo sơ mi, dài tay, màu xanh than, áo cũ đã qua sử dụng không có giá trị.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động có bàn phím, màu đen, nhãn hiệu ITEL, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

+ Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ, đen, biển kiểm soát 97B1- 543.41, để hóa giá sung công quỹ nhà nước 1/2 giá trị xe, 1/2 giá trị xe trả lại cho chị Đặng Thị H.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện B với Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 01/12/2022*).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 quy định về án phí Tòa án. Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn thư.

Phạm Thế Hùng